

SỞ NỘI VỤ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /HD-BTĐKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2015

CITY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**HƯỚNG DẪN**

Việc xét sáng kiến, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Số: 273  
Ngày: 20.01.2015  
Chuyên:  
Lưu hồ sơ số:

**ĐẾN** Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 3 năm 2012 ban hành điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 11 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6047/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Thành phố.

Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố hướng dẫn một số nội dung về việc xét sáng kiến, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

**I. Quy định về xét sáng kiến:**

**1. Giải thích từ ngữ:**

**Sáng kiến:** là sự sáng tạo, sản phẩm trí tuệ được tạo ra và áp dụng trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, mang lại lợi ích thiết thực, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao về năng suất, chất lượng, hiệu quả.

**Giải pháp công tác, giải pháp hữu ích:** là cách thức giải quyết các vấn đề trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ nhằm tạo ra phương pháp, cơ chế, phương tiện làm việc mới có giá trị thực tiễn, hiệu quả cao hơn, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Đề tài nghiên cứu:** là công trình nghiên cứu đảm bảo có giá trị khoa học, có tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến, tính cấp thiết, tính thực tiễn và tính khả thi hoặc đề tài triển khai ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội do một người hoặc một nhóm người thực hiện.

**Áp dụng công nghệ:** là việc nghiên cứu, lựa chọn và áp dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, bảo vệ môi trường sinh thái.

**Cải tiến** là một giải pháp kỹ thuật, giải pháp tổ chức sản xuất mới hoặc giải pháp thay thế quy trình giải quyết công việc cũ chưa tốt, chưa hợp lý, có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích, hiệu quả thiết thực cho cơ quan, đơn vị.

**2. Các điều kiện để công nhận sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, giải pháp hữu ích, đề tài nghiên cứu:**

**2.1. Có tính mới:**

- Lần đầu tiên được áp dụng;
- Không trùng với các sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận trước đó;
- Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay;
- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

**2.2. Tính khả thi:**

- Phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao;
- Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, của ngành, của Thành phố tại thời điểm đưa ra sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu để triển khai;
- Được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong ngành, địa phương, toàn Thành phố.

**2.3. Tính hiệu quả:**

Sáng kiến, cải tiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được coi là có hiệu quả thiết thực khi áp dụng:

+ *Hiệu quả kinh tế như:* Nâng cao năng suất lao động, công tác, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ; nâng cao hiệu quả kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh...;

+ *Hiệu quả về lợi ích xã hội như:* Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo...

**3. Nội dung sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu:**

**3.1. Sáng kiến, cải tiến, các giải pháp công tác trong quản lý, chỉ đạo, điều hành:**

- Những sáng tạo trong việc xây dựng mới hoặc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị, ngành, toàn Thành phố;

- Phương pháp tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực, phương tiện làm việc;

- Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc;

- Những cơ chế, chính sách, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ;

- Những cải tiến, sáng kiến nhằm nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí...

**3.2. Sáng kiến, cải tiến, giải pháp công tác trong tác nghiệp triển khai thực hiện:**

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính;

- Những cải tiến chế độ, phương pháp làm việc, quy trình tác nghiệp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao...;

- Phương pháp giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe...;

- Những ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn;

- Những phát minh, sáng chế, cải tiến, hợp lý hóa được áp dụng trong quá trình lao động, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ...;

- Những mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, cứu người, cứu tài sản đạt được hiệu quả cao và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**3.3. Những cải tiến kỹ thuật:**

Cải tiến kết cấu máy móc, trang bị, công cụ lao động, sản phẩm, cải tiến phương án thiết kế hoặc kết cấu các công trình xây dựng ...;

Cải tiến tính năng, công dụng, thành phần của nguyên liệu, vật liệu hoặc sản phẩm ...;

Cải tiến phương pháp khảo sát, thiết kế, công nghệ, thi công, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi; phương pháp phòng bệnh, chữa bệnh...;

Cải tiến tổ chức sản xuất nhằm sử dụng hợp lý sức lao động, công cụ lao động, nguyên liệu, vật liệu, năng lượng, tiền vốn....

**3.4. Các đề tài nghiên cứu, công trình khoa học, các giải pháp kỹ thuật trên tất cả lĩnh vực Khoa học kỹ thuật, Khoa học xã hội và nhân văn; Xây dựng Đảng; Xây dựng Chính quyền, Xây dựng Đoàn thể; Quốc phòng, an ninh... được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã đưa vào ứng dụng trong thực tiễn có hiệu quả.**

**3.5. Các nội dung sau đây không được công nhận là sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu:**

- Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

- Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

**4. Nguyên tắc làm việc Hội đồng Khoa học, sáng kiến:**

- Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng chế độ bồi dưỡng cho việc nghiên cứu, thẩm định tài liệu, hồ sơ sáng kiến tại cuộc họp;

- Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số và bằng phương pháp bỏ phiếu kín; Sáng kiến được công nhận có ít nhất 2/3 số phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng trở lên;

- Các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được coi là họp lệ;

- Các thành viên Hội đồng vì lý do không tham dự cuộc họp thì phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng, cho ý kiến của mình về các nội dung cuộc họp và gửi về Thường trực Hội đồng để tổng hợp.

**5. Hồ sơ đề nghị xét duyệt:**

**5.1. Công nhận ở cấp cơ sở:**

- Tờ trình của các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

- Biên bản họp xét, đề nghị của các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

- Báo cáo sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, hiệu quả làm lợi của cá nhân đề nghị có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

- Các tài liệu khác có liên quan để chứng minh (nếu có).

**5.2. Công nhận ở cấp Thành phố:**

- Tờ trình của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền;

- Quyết định công nhận ở cấp cơ sở;

- Báo cáo thành tích, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, hiệu quả làm lợi của cá nhân đề nghị có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

- Các tài liệu khác có liên quan để chứng minh.

**Chú ý:** Chỉ xem xét đối với những trường hợp đã được xét, công nhận và đã được áp dụng trên thực tiễn.

**5.3. Số lượng hồ sơ:**

- Số lượng hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến gồm 02 bộ, thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm Văn bản này;

- Hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng xét công nhận sáng kiến.

## **6. Trình tự xét, công nhận:**

### **6.1. Trình tự thủ tục xét:**

**Bước 1:** Thường trực Hội đồng tổng hợp, phân loại, rà soát, thẩm định sơ bộ và tóm tắt nội dung thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu;

**Bước 2:** Gửi hồ sơ và bản tổng hợp thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của các cá nhân đủ điều kiện để các thành viên Hội đồng xem xét, thẩm định và có ý kiến;

**Bước 3:** Họp xét phạm vi ảnh hưởng của thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu:

- Thường trực Hội đồng báo cáo số lượng, nội dung và phạm vi ảnh hưởng của thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu trình ra Hội đồng;

- Các thành viên Hội đồng phát biểu ý kiến, nhận xét, đánh giá;
- Các thành viên Hội đồng tiến hành bỏ phiếu;
- Thường trực Hội đồng kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu;
- Chủ tịch Hội đồng kết luận.

### **6.2. Quyết định công nhận:**

- Thường trực Hội đồng xét công nhận sáng kiến căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ra quyết định công nhận;

- Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được Hội đồng cấp cơ sở công nhận là điều kiện để xét khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

- Phạm vi ảnh hưởng của Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được Hội đồng cấp Thành phố công nhận là điều kiện để xét khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Thành phố.

- Phạm vi ảnh hưởng của Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được Hội đồng cấp Thành phố xem xét trình Thủ tướng Chính phủ xét khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

## **II. Quy định về xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:**

### **1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”**

Tập thể được xét, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng” phải đảm bảo đúng các tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Lưu ý:** Ngoài thành phần hồ sơ quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ

quan, đơn vị thuộc Thành phố khi đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng” phải gửi kèm theo Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Quyết định công nhận sáng kiến của cơ quan, đơn vị đối với các cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở (02 bộ) (bản photocopy).

### **2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”:**

Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố phải được xét không quá 15% tổng số chiến sĩ thi đua cơ sở 03 lần liên tục của các đơn vị thuộc Thành phố và đảm bảo đúng các tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Lưu ý:** Ngoài thành phần hồ sơ quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố khi đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” phải gửi kèm theo Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (03 năm liên tục) của cơ quan, đơn vị (02 bộ) (bản photocopy).

### **3. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố:**

Các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân phải đảm bảo đúng các tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố

**Lưu ý:** Ngoài thành phần hồ sơ quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố khi đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Bằng khen cho cá nhân phải gửi kèm theo 02 Quyết định công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cơ quan, đơn vị (trong đó, có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở) (bản photocopy).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn các cơ quan, đơn vị có văn bản đề nghị để Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố sửa đổi, bổ sung để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố./.

*(Đính kèm các mẫu văn bản)*

#### **Nơi nhận :**

- Thành viên Hội đồng TĐKT TP;
- Hội đồng TĐKT các sở, ban, ngành, đoàn thể TP; 24 quận – huyện; tổng công ty và công ty thuộc TP;
- Lưu: VT, (NV2/B)



**Đỗ Văn Đạo**

**MẪU SỐ 1: Giấy chứng nhận sáng kiến**

.....[1]

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN**

.....[2]

**CHỨNG NHẬN**

(Các) Ông/Bà:

1. Ông/Bà ....., (chức danh (nếu có)) ..., (cơ quan, đơn vị/địa chỉ)  
.....

2. Ông/Bà ....., (chức danh (nếu có)) ..., (cơ quan, đơn vị/địa chỉ)

là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến[3]: .....

do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (nếu có) là[4]: .....

Được công nhận là tác giả sáng kiến cấp ..... năm ... theo Quyết định  
số..... ngày ... tháng ... năm ... của.....

Vào sổ sáng kiến

....., ngày ... tháng ... năm ..

Số:.....

**Chữ ký, họ và tên**  
**của Thủ trưởng cơ sở, cấp công nhận**  
**sáng kiến**

*(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu)*

[1] Tên cơ sở, cấp công nhận sáng kiến.

[2] Chức danh của Thủ trưởng cơ sở, cấp công nhận sáng kiến.

[3] Tên sáng kiến được công nhận.

[4] Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

## MẪU SỐ 2: Báo cáo sáng kiến

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BÁO CÁO SÁNG KIẾN

(Đề nghị công nhận .....)<sup>1</sup>

#### I. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_ Năm sinh: \_\_\_\_\_
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: \_\_\_\_\_
- Chức năng, nhiệm vụ được giao: \_\_\_\_\_
- Chức vụ, đơn vị công tác: \_\_\_\_\_

#### II. Nội dung:<sup>2</sup>

1. Nêu thực trạng tình hình của tập thể, cá nhân trước khi lập thành tích, có sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

2. Những yếu tố khách quan, chủ quan trong việc lập thành tích, nêu sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu được đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ, công tác.

3. Tên sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

4. Nội dung của sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

5. Phạm vi áp dụng, khả năng phổ biến.<sup>3</sup>

6. Thời điểm áp dụng.

7. Hiệu quả mang lại.

#### III. Các hình thức đã được khen thưởng khen thưởng:

Trường hợp đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”: Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Trường hợp đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục đạt tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” và 06 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

....., ngày tháng năm 20.....

**XÁC NHẬN CỦA HỘI ĐỒNG  
SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ**

**NGƯỜI BÁO CÁO**

<sup>1</sup> Ghi rõ một trong 3 nội dung sau: Sáng kiến, Giải pháp trong công tác, Đề tài nghiên cứu.

<sup>2</sup> Nêu rõ, ngắn gọn theo 07 nội dung theo liệt kê.

<sup>3</sup> Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tế, có thể áp dụng cho những đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào. Nếu có tổ chức, cá nhân nào đã áp dụng thì chứng minh cụ thể.



**MẪU SỐ 3: Quyết định công nhận sáng kiến**

**TÊN ĐƠN VỊ**  
**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-HĐSK

....., ngày tháng năm 20.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho ... cá nhân**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ quan, đơn vị,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm ..... cho ... cá nhân (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ quan, đơn vị và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**  
- Như Điều 2;  
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG**  
**CHỦ TỊCH**

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN NĂM .....**  
 (Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-HĐSK ngày tháng năm 20.....  
 của Hội đồng Sáng kiến cơ quan, đơn vị).

TT	Họ tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tên, nội dung sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu	Phạm vi ảnh hưởng
<b>I.</b>	<b>Tên, nội dung sáng kiến</b>		
1.			
2.			
3.			
4.			
<b>II</b>	<b>Tên, nội dung giải pháp trong công tác</b>		
1.			
2.			
3.			
4.			
<b>III</b>	<b>Tên, nội dung đề tài nghiên cứu</b>		
1.			
2.			
3.			
4.			

**Ghi chú:** Mẫu danh sách này, dùng cho quyết định công nhận sáng kiến các cơ quan, đơn vị.